

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST  
Ngày 20 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HƯNG YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Hiền;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Trần Văn Dũng,

+ Ông Mai Văn Duy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đặng Văn T**, sinh năm 1989 tại T1, T2, Nam Định; nơi đăng ký HKTT: Xóm M, xã T1, huyện T2, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Công Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C, sinh năm 1962 và bà Lâm Thị T3 (đã chết); có vợ là Đoàn Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại “có mặt”.

***- Bị hại:*** Cụ Trần Thị T4, sinh năm 1926 (đã chết).

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Ông Bùi Đăng V, sinh năm 1958; trú tại: Thôn H1, xã M1, huyện P, tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

***- Người làm chứng:*** Anh Trần Văn Q, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2020, tại đường Quốc lộ 38B khu vực cầu Bưởi thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên. Đặng Văn T là người có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 115.86 kéo theo sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát 15R- 049.55 chở container chạy theo chiều Hưng Yên đi Hải Dương. Trên đường đi Đặng Văn T điều khiển xe và quan sát thấy phía trước bên phải theo chiều đi của T có cụ Trần Thị T4, sinh năm 1926 ở thôn Đ2, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên đầu đội nón, tay chống gậy đang đi bộ sang đường. T rà phanh đi chậm lại để nhường đường cho cụ T4 sang đường, nhưng cụ T4 không đi sang đường ngay nên T tăng ga điều khiển xe ô tô đi tiếp thì đúng lúc cụ T4 đi bộ sang đường, nên T không kịp điều khiển xe giảm tốc độ hoặc dừng xe lại một cách an toàn để nhường đường cho cụ T4 đi bộ sang đường và phần đầu xe ô tô đầu kéo do T điều khiển đã va chạm vào cụ T4 làm cụ T4 ngã ra đường. Hậu quả, cụ Trần Thị T4 bị thương tích nặng được Đặng Văn T và nhân dân đưa đi cấp cứu đến Trung tâm y tế huyện P thì chết, xe ô tô do T điều khiển bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường giao thông Quốc lộ 38B thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ1, huyện P. Mặt đường được trải nhựa phẳng, hai bên lề đường không có vật che khuất, tầm nhìn không bị hạn chế. Mặt đường rộng 11,2m, chia thành hai làn đường bằng vạch kẻ vàng, mỗi vạch kẻ vàng có kích thước (02 x 0,15)m và cách nhau 04m. Từ tâm vạch kẻ vàng đến mép đường phía bắc là 5,8m, đến mép đường phía nam là 5,4m. Hướng bắc là cánh đồng, hướng nam là sông H có hàng rào sắt; hướng đông đi thị trấn T5, hướng tây đi huyện T6. Lấy cọc tiêu đường ký hiệu H3/24 nằm ở nê đường phía bắc và cách mép đường phía bắc 0,6m là điểm cố định; lấy mép đường phía nam làm chuẩn, hướng khám nghiệm từ Tây sang Đông. Từ điểm cố định về hướng đông nam 19m là trục bánh sau cuối cùng bên phải người lái của sơ mi rơ moóc tải đến mép đường chuẩn là 4,4m. Từ trục bánh sau cuối cùng bên phải của Sơ mi rơ moóc tải hướng về phía đông 12,3m phát hiện một vũng máu (ký hiệu 2) có kích thước (0,35 x 0,2)m. Tâm (2) cách mép đường chuẩn 4,4m, từ tâm (2) hướng về phía đông bắc 2,2m là trục bánh trước bên phải người lái của xe ô tô đầu kéo. Trục bánh trước bên phải người lái của xe ô tô đầu kéo cách mép đường chuẩn 6,1m. Từ điểm cố định hướng về phía Đông Nam 18,6m là góc mở sang cầu Bưởi bắc qua sông H có góc mở rộng 10,2m. Mở rộng hiện trường từ (2) về hướng Nam 0,3m phát hiện một chiếc nón lá cũ úp trên đường và phát hiện tại phía sau hàng rào sắt 01 gậy tre. Tại hai đầu hiện trường không phát hiện biển báo gì. Cơ quan điều tra đã quản lý xe ô tô đầu kéo, Sơ mi rơ moóc tải chở container, 01 chiếc nón lá và 01 gậy tre.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 115.86 kéo theo sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát 15R- 049.55 chở container thấy: Thanh chắn nhựa tản nhiệt của két nước làm mát phía trước xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 115.86 bị gãy 03 thanh nhựa (thứ 02, 03, 04) tính theo hướng từ bên ghế phụ sang ghế người lái xe ô tô. Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước của xe ô tô hoạt động bình thường. Đặng Văn T tự nguyện

giao nộp 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Đặng Văn T và các giấy tờ của xe ô tô, sơ mi rơ moóc tải.

Biên bản khám nghiệm tử thi cụ Trần Thị T4 xác định: Tư thế hai mắt nhắm, kết mạc mắt xung huyết, đồng tử hai bên giãn tối đa, hai lỗ mũi có máu. Vùng trán nằm trên đường giữa sát chân tóc có vết xây xước rách da theo chiều ngang, bờ mép nhám nhở kích thước (8 x 9)cm. Vùng thái dương bên trái cách đường giữa 05cm sát chân tóc mai trái có đám xây xước da bầm tụ máu kích thước (3 x 4)cm. Vùng thái dương bên trái cách đường giữa 15cm, cách đỉnh vành tai trái 02cm có vết xây xước rách da bờ mép nhám nhở kích thước (2,5 x 1,5)cm. Vùng mắt hai bên nằm trên đường giữa có đám sưng nề bầm tím kích thước (15 x 6)cm. Vùng mũi nằm trên đường giữa có vết xây xước da bầm tụ máu kích thước (3,5 x 2)cm. Vùng miệng và cằm nằm trên đường giữa có vết xây xước da bầm tụ máu kích thước (4 x 5)cm. Vùng ngực bên trái nằm trên đường giữa cách mỏm cùng vai trái 10cm có vết xây xước da bầm tụ máu kích thước (18 x 19)cm, gãy cung trước các xương sườn số 3, 4 bên trái theo đường giữa đòn. Vùng xương cánh chậu bên trái cách đường giữa 20cm, sát mào chậu trái có vết xây xước da bầm tụ máu kích thước (25 x 17)cm, gãy xương cánh chậu bên trái. Vùng liên đốt 1, 2 của ngón 2, 3 bàn tay phải có vết xây xước da kích thước (4 x 1,5)cm. Vùng cổ tay, mu bàn tay trái có vết xây xước da bầm tụ máu kích thước (15 x 5)cm. Mặt trước gối phải có vết xây xước da bầm tụ máu kích thước (2 x 3,5)cm. Mặt trước gối trái có vết xây xước da kích thước (1,5 x 1)cm. Mô kiểm tra vết thương trong vùng thái dương phía sau thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị vỡ theo chiều ngang kích thước (3 x 0,1)cm thấy máu chảy qua vết vỡ.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 18/GDPY-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của cụ Trần Thị T4 là do đa chấn thương - chấn thương sọ não.

Kết quả đo nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với Đặng Văn T đều xác định: Đặng Văn T không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy.

Vật chứng thu giữ xác định: 01 xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 15C-115.86, 01 sơ mi rơ moóc tải mang biển kiểm soát 15R- 049.55 và các giấy tờ của xe gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận kiểm định; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô đầu kéo là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần đầu tư và thương mại vận tải Gia Minh, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Chiếc nón lá và gậy tre là tài sản hợp pháp của cụ Trần Thị T4, cơ quan điều tra đã trả cho người đại diện hợp pháp của cụ T4. Riêng giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Đặng Văn T hiện đang bảo quản trong hồ sơ vụ án chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Sau vụ tai nạn, Đặng Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình cụ Trần Thị T4 số tiền 50.000.000 đồng. Ông Bùi Đăng V là người đại diện hợp pháp của cụ T4 đã nhận đủ số tiền bồi thường này và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho T; không yêu cầu Đặng Văn T phải bồi thường thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKSPC ngày 31 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Đặng Văn T về Tội vi phạm quy định

về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo T theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời đề nghị áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đặng Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí, không yêu cầu giải quyết phần trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết. Trả lại cho Đặng Văn T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Đặng Văn T đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Đặng Văn T nhận tội và thành khẩn khai báo diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố trong bản cáo trạng. Đến nay bị cáo T đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, rất ân hận do lỗi của bị cáo gây hậu quả cụ T4 chết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính đang phải nuôi 3 con nhỏ nên đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất và được cải tạo tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình, phấn đấu thành người có ích cho xã hội.

Ông Bùi Đăng V là người đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận: Sau khi xảy ra tai nạn cụ Trần Thị T4 chết, gia đình bị cáo và bị cáo có đến thăm viếng chia buồn và có tự nguyện khắc phục cho gia đình số tiền 50.000.000 đồng để thêm vào mai táng cho cụ T4. Đến nay, đại diện gia đình ông V đề nghị Tòa xem xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, có 3 con còn nhỏ để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình. Về phần trách nhiệm dân sự bị cáo T đã tự nguyện khắc phục hậu quả, gia đình bị hại nhất trí không đòi hỏi gì thêm và không yêu cầu Tòa án phải giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Đặng Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Những dấu vết để lại tại hiện trường thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; các dấu vết để lại trên cơ thể bị hại được thể hiện trong biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh tử thi, kết quả giám định pháp y kết luận nguyên nhân chết của cụ Trần Thị T4 là do đa chấn thương - chấn thương sọ não; lời khai của người làm chứng anh Trần Văn Q và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 06/01/2020, Đặng Văn T hành nghề lái xe ô tô, có giấy phép lái xe hạng FC phù hợp với loại xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 115.86 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R- 049.55 chở container chạy theo hướng Hưng Yên đi Hải Dương trên đường Quốc lộ 38B. Khi xe ô tô do T điều khiển đi đến địa phận thôn Đ, xã Đ1, huyện P, tỉnh Hưng Yên thì xảy ra tai nạn giao thông do xe ô tô của bị cáo T điều khiển đã va chạm với cụ Trần Thị T4 94 tuổi đi bộ sang qua đường 38B. Hậu quả của vụ tai nạn: Cụ Trần Thị T4 bị đa chấn thương - chấn thương sọ não và chết.

Hành vi của Đặng Văn T điều khiển xe ô tô kéo theo sơ mi rơ moóc tải chở container tham gia giao thông đường bộ nhưng không tuân thủ đúng quy tắc về tham gia giao thông đường bộ quy định, cụ thể: Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn và người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường. Hành vi không tuân thủ đúng quy tắc tham gia giao thông của Đặng Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ và vi phạm khoản 6 Điều 5 của Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, gây thiệt hại cho người khác thuộc trường hợp làm chết 01 người, đã phạm vào Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào định khung hình phạt, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên truy tố Đặng Văn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, chính xác, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và các quy định của Nhà nước về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây ra cái chết thương tâm cho bị hại và gây tổn thất về tinh thần cho thân nhân của bị hại. Bị cáo T là lái xe ô tô có trọng tải lớn, đã có bằng FC đúng quy định phù hợp với loại xe bị cáo điều khiển, nhưng khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo đã chủ quan, vô ý do tự tin khi gặp tình huống cụ Trần Thị T4 đã già yếu đang đi sang qua đường, nhưng bị cáo chỉ giảm tốc độ rồi lại phán đoán cụ T4 không sang đường, để rồi lại tăng tốc độ cho xe chạy vượt qua chỗ cụ T4 nên đã để phần đầu xe phía bên phải do T điều khiển va chạm làm cụ T4

ngã xuống đường bị thương nặng được đưa vào Trung tâm y tế huyện Phù Cừ cấp cứu nhưng cụ T4 đã chết. Do vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Đặng Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Bị cáo Đặng Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Sau khi phạm tội bị cáo có ý thức tích cực đưa bị hại vào bệnh viện cấp cứu. Sau khi cụ T4 chết bị cáo và gia đình đã thăm viếng, tích cực tự nguyện thực hiện việc bồi thường khắc phục hậu quả và thực tế bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả một lần cho gia đình cụ T4 là 50.000.000 đồng để mai táng, việc này đã được gia đình bị hại và người đại diện hợp pháp được gia đình cụ T4 ủy quyền ghi nhận và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa ông Bùi Đăng V tiếp tục đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận rõ sai phạm của bản thân có lỗi gây ra cái chết của bị hại và bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ. Mặt khác, xét nguyên nhân gây ra vụ tai nạn có phần lỗi của bị hại, do cụ Trần Thị T4 đã tuổi cao già yếu (94 tuổi) đi tham gia giao thông không có người đi cùng giúp đỡ, khi cụ T4 đi sang qua đường giao thông có mật độ phương tiện tham gia cao nhưng cụ không thực hiện đúng theo quy tắc tham gia giao thông đường bộ đối với người đi bộ, cụ thể là: Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường, nên việc cụ T4 sang qua đường đã vi phạm khoản 3 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ.

Do vậy, bị cáo Đặng Văn T có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội do lỗi vô ý và bị hại cũng có phần lỗi; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người hữu ích cho gia đình và xã hội.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đặng Văn T có nghề nghiệp chính là lái xe ô tô, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và có phần lỗi của bị hại, hoàn cảnh khó

khẩn và là lao động chính, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng cấm hành nghề đối với bị cáo vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn T đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại cho gia đình bị hại được người đại diện hợp pháp của bị hại ghi nhận và không yêu cầu giải quyết về bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong bản án này.

[7]. Biện pháp tư pháp: 01 xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 15C-115.86 và 01 sơ mi rơ moóc tải biển kiểm soát 15R- 049.55 và các giấy tờ của xe là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần đầu tư và thương mại vận tải G, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối với chiếc nón lá và gậy tre là tài sản hợp pháp của cụ Trần Thị T4, cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của cụ T4.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Đặng Văn T đang bảo quản trong hồ sơ vụ án, do bị cáo T không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô, nên giấy phép lái xe này của bị cáo được rút trong hồ sơ vụ án để giao trả lại cho Đặng Văn T.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Đặng Văn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

**Áp dụng:** Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử phạt** bị cáo Đặng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/5/2020.

Giao Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T2, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng cấm hành nghề đối với bị cáo Đặng Văn T.

**Biện pháp tư pháp:** Trả lại cho bị cáo Đặng Văn T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Đặng Văn T được rút trong hồ sơ của vụ án.

**Về án phí:** Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, đã báo cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo T;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện P;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Vp Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đình Hiền**